

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
**ĐƠN VỊ: KHOA QTKD**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

|                                  |   |             |      |
|----------------------------------|---|-------------|------|
| Tên học phần:                    | <b>TÂM LÝ HỌC TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ</b>          |             |      |
| Mã học phần:                     | 23371PSYS40043                                | Số tin chỉ: | 3    |
| Mã nhóm lớp học phần:            | 233_71PSYS40043_01                            |             |      |
| Hình thức thi: <b>Tiểu luận</b>  | Thời gian làm bài:                            | <b>7</b>    | Ngày |
| <input type="checkbox"/> Cá nhân | <input checked="" type="checkbox"/> Nhóm      |             |      |
| <b>Quy cách đặt tên file</b>     | Nhóm số - Họ tên nhóm trưởng- 233-71PSYS40043 |             |      |

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 00/00/2024.**

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:  
+ 71PSYS40043\_TÂM LÝ HỌC TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ\_233\_71PSYS40043\_01\_TL\_De 1

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO  | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|---|--------------------|--|----------------|----------------|-------------------------------------|
| (1)         | (2)   | (3)                | (4)  | (5)            | (6)            | (7)                                 |
| <b>CLO1</b> | Phân tích khái niệm, quan điểm, nguyên tắc trong tâm lý học tổ chức và vận dụng các lý thuyết trong thực tế tại tổ chức   | Tự luận            | 25%  | 1              | 2.5            | PI 4.2, A                           |
| <b>CLO2</b> | Đánh giá vai trò của tuyển dụng, đào tạo, xây dựng văn hóa, hoạt động gắn kết nhân viên trong việc đem đến sự hài lòng, thỏa mãn của nhân viên với công việc và tổ chức | Tự luận            | 25%  | 1              | 2.5            | PI 4.2, A                           |
| <b>CLO3</b> | Lựa chọn công cụ đánh giá, xây dựng mô tả công việc, quy trình tuyển dụng, đào tạo trong tổ chức  | Tự luận            | 15%  | 1              | 1.5            | PI 6.1                              |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng các mô hình trong xây dựng chương trình phát triển tổ chức, chương trình gắn kết nhân viên và đánh giá hiệu quả công việc.                                     | Tự luận            | 15%  | 1              | 1.5            | PI 7.1                              |
| <b>CLO5</b> | Tôn trọng, quan tâm đến giá trị của người lao động trong sự phát triển của tổ chức  | Tự luận            | 20%  | 1              | 2              | PI 10.2                             |

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đề án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung đề bài

#### 1. Đề bài

**Câu hỏi:** Phân tích tác động của căng thẳng (stress) tại nơi làm việc đối với sức khỏe và hiệu suất (performance) của nhân viên. Đưa ra ví dụ cụ thể và dẫn chứng từ các nghiên cứu khoa học (Trong và ngoài nước) để minh họa cho luận điểm của nhóm mình.

#### Gợi ý làm bài:

1. Giới thiệu:
  - Định nghĩa căng thẳng (stress) tại nơi làm việc.
  - Tầm quan trọng của việc nghiên cứu căng thẳng tại nơi làm việc.
2. Tác động của căng thẳng đối với sức khỏe nhân viên:
  - Các vấn đề về sức khỏe thể chất
  - Các vấn đề về sức khỏe tinh thần
  - **Dẫn chứng từ các nghiên cứu khoa học (cho 2 ý trên).**
3. Tác động của căng thẳng đối với năng suất làm việc:
  - Giảm hiệu suất làm việc.
  - Tăng tỉ lệ nghỉ việc và thay đổi nhân sự.
  - Giảm sự hài lòng trong công việc và động lực làm việc.
  - **Dẫn chứng từ các nghiên cứu khoa học và ví dụ thực tiễn.(cho 3 ý trên)**
4. Kết luận:
  - Tổng kết các tác động tiêu cực của căng thẳng tại nơi làm việc.
  - Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc quản lý căng thẳng để cải thiện sức khỏe và năng suất của nhân viên.

## 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

### 1. Trình tự 01 bài tiểu luận:

- (i) Trang bìa
- (ii) Danh mục các từ viết tắt (nếu có)
- (iii) Danh mục hình/ bảng biểu/ sơ đồ (nếu có)
- (iv) Mục lục
- (v) Bảng phân trăm (%) đóng góp của các thành viên trong nhóm (Họ tên, mssv, email outlook, phần trăm đóng góp) (bắt buộc)
- (vi) Nội dung bài tiểu luận
- (vii) Phụ lục (nếu có)
- (viii) Tài liệu tham khảo

### 2. Số trang của bài tiểu luận:

### 3. Khổ giấy: A4.

### 4. Kiểu chữ (Font): Times New Roman, Unicode.

### 5. Paragraph: Line spacing (1.5); Before – After (6 pt)

### 6. Cỡ chữ (Size): 13, có thể linh động và cân đối các tiêu đề: Phần/ Nội dung chính.

### 7. Đánh số trang: Dưới mỗi trang, canh giữa.

### 8. Hình thức nộp bài: **File PDF**, nộp qua trang [cte.vlu.edu.vn](http://cte.vlu.edu.vn) (Trang thi cuối kỳ).

### 9. Ngày nộp bài: Theo lịch thi chung của Khoa/ Trường.

### 10. Quy cách đặt tên file: **“NHÓM SỐ\_TÊN NHÓM TRƯỞNG\_71PSYS40043\_01”**

### 11. Bài tiểu luận có tỷ lệ trùng lặp trên 20% sẽ bị điểm 0 (kiểm tra Turnitin).

### 12. Không chấm điểm khi bài làm sai quy định format

## 3. Rubric và thang điểm

| Nội dung   | Điểm |
|--|------|
| <b>1. Giới thiệu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Định nghĩa căng thẳng (stress) tại nơi làm việc.</li> <li>• Tầm quan trọng của việc nghiên cứu căng thẳng tại nơi làm việc.</li> </ul>  | 2    |
| <b>2. Tác động của căng thẳng đối với sức khỏe nhân viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các vấn đề về sức khỏe thể chất.</li> <li>• Các vấn đề về sức khỏe tinh thần.</li> <li>• Dẫn chứng từ các nghiên cứu khoa học.</li> </ul> | 3    |

|   |           |
|---|-----------|
| <p><b>3. Tác động của căng thẳng đối với năng suất làm việc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảm hiệu suất làm việc.</li> <li>• Tăng tỉ lệ nghỉ việc và thay đổi nhân sự.</li> <li>• Giảm sự hài lòng trong công việc và động lực làm việc.</li> <li>• Dẫn chứng từ các nghiên cứu và ví dụ thực tiễn.</li> </ul> | 4         |
| <p><b>4. Kết luận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng kết các tác động tiêu cực của căng thẳng tại nơi làm việc.</li> <li>• Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc quản lý căng thẳng để cải thiện sức khỏe và năng suất của nhân viên.</li> </ul>  | 1         |
| <b>Tổng điểm</b>  | <b>10</b> |

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2024

Người duyệt đề



TS. VŨ MINH HIẾU

Giảng viên ra đề



TS. LÊ VĂN